

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31/01/2023
V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Yến Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Trường

2. Ông Vũ Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 986/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022, Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/2023/TB-TA ngày 06 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Lệ T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 427/3 đường N, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Trần Thị Lệ T: Luật sư Phạm Xuân H, sinh năm 1957 – Công ty Luật TNHH Một Thành Viên Hãng Luật T – Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 25/22/10 đường N, phường TN, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Lệ T trình bày:

Bà Trần Thị Lệ T và ông Nguyễn Văn D chung sống vào năm 2013, có tổ chức lễ cưới và được UBND xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110, quyền số 03/2013 ngày 21/11/2013.

Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu và sinh được hai con chung. Tuy nhiên từ năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, cách dạy con, cách sinh hoạt, dần dần quan hệ vợ chồng căng thẳng. Mặc dù có tìm biện pháp khắc phục nhưng không thành. Nhận thấy mục đích sống chung giữa hai bên không thể đạt được nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn D.

Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 06/02/2017 và cháu Trần Hoàng Thiên Â, sinh ngày 27/05/2022, bà T yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Trần Hoàng Thiên Â đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), giao cho ông Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Bảo T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Lệ T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn D:

Tòa án tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng Nguyễn Văn D vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Theo xác nhận của Công an phường TN, thành phố Vũng Tàu hiện nay ông Nguyễn Văn D có thực tế sinh sống tại số 25/22/10 đường N, phường TN, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt, niêm yết hợp lệ nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí nguyên đơn phải nộp toàn bộ theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đang cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử lần hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt các đương sự theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội Dng:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân:

Bà T và ông D tự nguyện chung sống vào năm 2013, có đăng ký kết hôn đã được UBND xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110, quyền số 03/2013 ngày 21/11/2013. Qua thời gian chung sống giữa hai ông bà phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách giáo dục con cái. Mặc dù bà T cố gắng duy trì tìm biện pháp khắc phục mâu thuẫn nhưng không đạt kết quả dẫn đến cả hai tự sống ly thân từ năm 2018. Kết quả xác minh tại địa phương xác định vợ chồng bà T không còn sống chung. Điều này cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà T, ông D đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, không có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc. Vì vậy bà T yêu cầu ly hôn là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 06/02/2017 và cháu Trần Hoàng Thiên Â, sinh ngày 27/05/2022. Bà T yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Trần Hoàng Thiên Â đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), giao cho ông Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Bảo T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Do ông D vắng mặt nên không ghi nhận được nguyện vọng của ông D, tuy nhiên theo kết quả xác minh tại địa phương xác định hiện nay ông D đang sống cùng với con gái. Do đó việc bà T yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Trần Hoàng Thiên Â và giao cho ông D trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Bảo T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ phù hợp pháp luật cần chấp nhận và ghi nhận sự tự nguyện của bà T về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Do bà T là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. ông D không phải chịu án phí.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Lệ T đối với ông Nguyễn Văn D về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Lệ T được ly hôn với ông Nguyễn Văn D.

2. Về con chung: Có 2 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 06/02/2017 và cháu Trần Hoàng Thiên Â, sinh ngày 27/05/2022. Bà Trần Thị Lệ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Thiên Â, sinh ngày 27/05/2022 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Văn D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 06/02/2017 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Công nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị Lệ T về việc không yêu cầu ông Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Lệ T, ông Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Lệ T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Trần Thị Lệ T phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003436 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Như

vậy, bà Trần Thị Lệ T đã nộp xong án phí. Ông Nguyễn Văn D không phải chịu án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Về quyền yêu cầu thi hành: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THA Dân sự TP Vũng Tàu;
- UBND phường TN, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Yến Oanh

